

Số: 4888 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Trụ sở làm việc Sở Kế hoạch và Đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Trụ sở làm việc Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Trụ sở làm việc Sở kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Trụ sở làm việc Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo tổng hợp thẩm định trình duyệt số 985/BC-SKHĐT ngày 28/12/2023; Báo cáo thẩm định của Sở Xây dựng số 512/SXD-QLN&PTĐTTĐ ngày 12/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án: Trụ sở làm việc Sở Kế hoạch và Đầu tư, với các nội dung chính như sau:

1. Nội dung và quy mô điều chỉnh, bổ sung:

- Điều chỉnh bỏ ô thông tầng tại vị trí trục 1-2/D'-E từ sàn tầng 2 đến sàn tầng thượng; bổ sung vào khu vực đó là hệ dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối cho phù hợp với điều kiện thực tế với diện tích 41,0m²; bổ sung thi công mới 2 ô thông tầng tại trục 8-10/A-B và trục 8-10/E-F từ sàn tầng 2 đến sàn tầng thượng.

- Bổ sung 06 cửa sổ lùa tại các phòng ở vị trí ô thông tầng để lấy sáng từ tầng 1 đến tầng 3 cho phù hợp với điều kiện sử dụng.

- Điều chỉnh vị trí cửa đi, cửa sổ trước các phòng (trục 4'-5'/E-F), phòng (trục 7-8/E-F) và các phòng đối diện (trục 4-5/A-B), phòng (trục 7-8/A-B) cho phù hợp với công năng và yêu cầu sử dụng.

- Bổ sung đường ống cấp nước từ vị trí đầu nổi vào bể nước sinh hoạt và ống cấp từ bể sinh hoạt đến máy bơm.

- Bổ sung lan can kính trục (8-9/E), trục (8-9/B) tầng 2 và tầng 3 tại vị trí các ô thông tầng để đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng.

- Điều chỉnh cửa sổ S6 (06 cửa sổ mặt tiền) từ cửa sổ mở thành cửa sổ cố định (không mở).

- Bổ sung khối lượng trát ngoài tiếp giáp với Trụ sở Trung tâm Phát triển quỹ đất.

- Bổ sung 02 trụ cây đỡ dầm chiếu nghỉ cầu thang bộ trục 4-5/A-B từ tầng 1 đến tầng 3.

- Hội trường tầng 3 bổ sung 01 cửa đi D6 và 02 cửa sổ S1.

- Vật liệu cửa: Điều chỉnh thành chủng loại Xinfu.

- Bổ sung số lượng bàn, ghế phòng hội trường (bổ sung 20 cái bàn và 40 cái ghế).

(Chi tiết nội dung điều chỉnh, bổ sung theo hồ sơ dự án đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 512/SXD-QLN&PTĐTTĐ ngày 12/12/2023 và đóng dấu xác nhận).

2. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 25.000.000.000 đồng
(Hai mươi lăm tỷ đồng).

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	TMDT được duyệt tại Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 của UBND tỉnh	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	15.367.890	17.290.277
2	Chi phí thiết bị	5.033.135	4.362.320
3	Chi phí quản lý dự án	556.763	552.378
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.496.807	1.543.325
5	Chi phí khác	1.041.108	1.040.570
6	Chi phí dự phòng	1.504.297	211.130
	Tổng cộng	25.000.000	25.000.000

3. Nội dung khác: Các nội dung khác của dự án không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 19/4/2022, Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh và các quyết định của cấp có thẩm quyền liên quan đến dự án.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14.

Chức



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng